TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN HỒ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST.
Ngày: 26/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thủy và ông Mùi Văn Huấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số; 30/2020/TLST- ST ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 30/2020/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo.

Hoàng Quốc V; tên gọi khác, Hoàng Tiến V, sinh năm 1964, sinh tại huyện H, tỉnh L. Trú tại; Thôn G, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; trình độ văn hoá: 1/10; Đảng phái, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Hoàng Văn M và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); bị cáo có vợ Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1970, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1993.

Nhân thân: Ngày 23/8/2007 bị TAND tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 (Hai mươi bốn tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng; ngày 07/10/2009 UBND huyện H Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Tiền án: Ngày 11/06/2012 bị TAND huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 3 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: Đánh bạc và tổ chức đánh bạc. Ngày 21/01/2013 Bị TAND huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 5 (Năm) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt là 08 (tám) năm 06 (Sáu) tháng tù chấp hành xong ngày 30/8/2019; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 06/01/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 10 phút, ngày 06/01/2020, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Kiểm tra xe ô tô BKS 12A – 09424 do Hoàng Văn H, sinh năm1989, trú tại Thôn G, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, điều khiển. Trở trên xe có Võ Văn M, Hoàng Văn Th và Hoàng Quốc V. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ dưới tấm đệm lót chân của ghế phụ phía trước xe nơi Hoàng Quốc V đang ngồi 01 gói nilon màu xanh bên trong đưng 03 viên nén màu hồng. Hoàng Quốc V khai nhận đó là ma túy của Văn mua để sử dụng. Ngoài ra thu giữ của Hoàng Quốc V 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6, 01 điện thoại di động hiệu VIVO đã qua sử dụng, 88.500.000 đồng (Tám mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 ví màu đen đã qua sử dụng.

Cùng ngày quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ, tiến hành cân tịnh khối lượng số viên nén màu hồng, thu giữ của Hoàng Quốc V kết quả số viên nén màu hồng có khối lượng 0,31 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu là V, gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám đinh số 191 ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám đinh ký hiệu V là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,31 gam, loại chất Methamphetamine. hoàn lại đối tượng giám định là 0,15 gam"*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Quốc V khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, khoảng 04 giờ ngày 05/01/2020, Hoàng Quốc V thuê Võ Văn M trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, trở Văn cùng Hoàng Văn H (Con trai của V) và Hoàng Văn T (là cháu của V) đi từ nhà lên Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để thăm mẹ vợ của T. Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2020 V, H, T và M đến nơi. Sau khi ăn cơm xong V một mình đi bộ ra đường thuộc thành phố Điện Biên Phủ, hỏi mua được của một người đàn ông V không quên biết được 04 viên hồng phiến với giá 60.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Văn lấy 01 viên ra sử dụng số còn lại Văn cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 04 giờ ngày 06/01/2020, Minh điều khiển xe trở V H, T về nhà. V cất giấu gói ma túy dưới đệm lót chân ghế phụ trước xe. Đến địa phận tỉnh Sơn La Mh Đổi lái cho H điều khiển xe đi tiếp. Khi xe đi đến địa phận bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện Vân Hồ kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 28/04/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc V về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 5; Khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên bố Hoàng Quốc V phạm tội: Tội tàng trữ trái

phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V từ 05 (năm) năm 06 tháng đến 06 (Sáu) năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Methamphetamine, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 04 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Hoàng Quốc V, Hoàng Văn H, Hoàng Văn T và Võ Văn M.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6, 01 điện thoại di động hiệu VIVO đã qua sử dụng, 88.500.000 đồng (Tám mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng), 01 ví màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 06/01/2020, Hoàng Quốc V bị phát hiện bắt quả tang có hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép 0,31gam Methamphetamine. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, đã vi phạm điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo đã 02 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, ma túy là vật cấm lưu hành, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm dăn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện chất ma túy đã đã bị nhiều lần xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội đánh bạc; bị cáo bị áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma tuý là nhà nước cấm, nhưng do nghiện ma túy, coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội rất nghiêm trọng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đang thu giữ của bị cáo số tiền 88.500.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo. Xét thấy bị cáo là người có tài sản do vậy áp dụng khoản 2, 3 Điều 35; khoản 5 Điều 249 phạt bị cáo một khoản tiền là có căn cứ.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Vật chứng của bị cáo: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Methamphetamine, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 04 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Hoàng Quốc V, Hoàng Văn H, Hoàng Văn T và Võ Văn M là những vật cấm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6, 01 điện thoại di động hiệu VIVO đã qua sử dụng, 88.500.000 đồng (Tám mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng), 01 ví màu đen đã qua sử dụng, là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ một số tiền để đảm bảo thi hành án.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Bị cáo mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, không có căn cứ để xử lý.

Hoàng Văn H, Hoàng V Ti và Võ Văn M là những người đi cùng xe với Hoàng Quốc V không biết Văn tàng trữ ma túy nên không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; khoản 2, 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc V phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V 06 *(Sáu)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

2. Về vật chứng vụ án: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Methamphetamine, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 04 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Hoàng Quốc V, Hoàng Văn H, Hoàng Văn T và Võ Văn M.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6, 01 điện thoại di động hiệu VIVO đã qua sử dụng, 88.500.000 đồng (Tám mươi tám triệu năm trăm nghìn

đồng) và 01 ví màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ 30.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Quốc V phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hồng Nghiêm